

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 14 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Công Đa

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Lữ Ngọc Minh - Hiệu trưởng trường Tiểu học Vạn Giã 1;

. Ông Đỗ Ngọc Quý - Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin huyện Vạn Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phúc K (tên gọi khác: Ch) - sinh ngày 08/5/2001 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 08 tháng 05 ngày), tại V - Khánh Hòa; nơi cư trú thôn H - xã L - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phúc S (chết) và bà Nguyễn Thị Thu L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt.

2. Lê Bá H (tên gọi khác: I) - sinh ngày 25/02/1998, tại K - Đắk Lắk; nơi cư trú thôn X - xã H - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá Đ và bà Tạ Thị E; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 26/2016/HSST ngày 09/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa - tỉnh Khánh Hòa); bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phúc K:

Bà Nguyễn Thị Thu L - sinh năm 1981; trú tại thôn H - xã L - huyện V - tỉnh Khánh Hòa; là mẹ của bị cáo. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc K:

Ông Hoàng Bá S - Luật sư Văn phòng luật sư G thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị hại:

Chị Nguyễn Diệp Tiểu T - sinh năm 1997; trú tại tổ dân phố số 18 - thị trấn G - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Bích L1 - sinh năm 1973; trú tại thôn H - xã L - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Đức P - sinh năm 1999; trú tại thôn H - xã L - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Văn Thái D - sinh năm 1995; trú tại thôn X - xã H - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Sao M - sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Thôn R - xã Q - huyện C- tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn X - xã H - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thành Đ1 - sinh năm 1993; trú tại thôn X1 - xã H - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Duy Kh - sinh năm 1999; trú tại thôn H - xã L - huyện V - tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 13/01/2018, Nguyễn Phúc K mượn xe mô tô biển số 79V1 - 370.02 của anh Huỳnh Đức H1 để chạy thử, khi chạy đến khu vực thôn T - xã L - huyện V thì gặp Lê Bá H và anh Văn Thái D. K rủ riêng H đi cướp giật tài sản kiếm tiền tiêu xài, H đồng ý. K điều khiển xe mô tô biển số 79V1 - 370.02 đi về hướng thị trấn G - huyện V để tìm tài sản cướp giật. Khi đến đoạn đường Y thuộc tổ dân phố số 18 - thị trấn G thì K phát hiện chị Nguyễn Diệp Tiểu T đang sử dụng điện thoại di động trong sân nhà nên bảo H vào cướp giật điện thoại, H đồng ý. K điều khiển xe mô tô đến dừng cách chỗ chị T ngồi khoảng 10m, còn H đi bộ đến chỗ chị T và cướp giật chiếc điện thoại di động Samsung hiệu Galaxy J7 Prime bên trong có 02 sim điện thoại mà chị T đang cầm trên tay, rồi chạy ra xe để K chở tẩu thoát về xã L rồi trả lại xe cho anh H1. Sau đó, K - H và anh Văn Thái D đem điện thoại này đến gặp chị Nguyễn Thị Sao M ở thôn X - xã H, K nói là điện thoại của em gái và cầm cố cho chị M với giá 300.000đồng. Chị M kiểm tra điện thoại rồi đồng ý cầm cố và thỏa thuận nếu sáng ngày mai không chuộc lại thì chị M có quyền sử dụng điện thoại này. Chị M tháo 02 sim trong điện thoại và đưa lại cho K. Sau đó, K - H và anh D tiêu xài hết số tiền này.

Về phần chị Nguyễn Thị Sao M, sau khi nhận cầm cố điện thoại nhưng không thấy K quay lại chuộc nên chị M đem điện thoại đi thay màn hình cảm ứng bị vỡ hết 600.000 đồng và mang về sử dụng. Vụ việc sau đó bị công an phát hiện thu giữ điện thoại di động

bị cướp giật và mặt kính bị vỡ. Riêng 02 sim điện thoại, K khai đã vứt ở đâu không xác định được, nên không thu giữ được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/2018/KL-TTHS ngày 24 tháng 01 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận tài sản bị cướp giật gồm 01 điện thoại di động (màn hình cảm ứng bị nứt) và 02 sim điện thoại Mobiphone, tổng trị giá 3.099.000đồng.

. Chị Nguyễn Diệp Tiểu T đã được nhận lại điện thoại bị mất và mặt kính điện thoại bị vỡ, chị T không yêu cầu gì về 02 sim điện thoại bị mất.

. Bà Nguyễn Thị Bích L1 đã được nhận lại xe mô tô biển số 79V1 - 370.02. Bà L1 và anh Huỳnh Đức H không yêu cầu bồi thường hoặc khiếu nại gì khác.

. Chị Nguyễn Thị Sao M tự nguyện cho chị Trần mặt kính điện thoại đã thay và không yêu cầu bồi hoàn 300.000đồng tiền cầm cố điện thoại.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSVN ngày 24 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Phúc K và Lê Bá H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H đã khai nhận hành vi của mình cùng nhau cướp giật điện thoại di động của chị Nguyễn Diệp Tiểu T như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H. Áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phúc K. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Phúc K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù và bị cáo Lê Bá H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc K cũng thống nhất về tội danh và các điều luật áp dụng như đề nghị của đại diện viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự vì bị cáo có mong muốn được đền bù, khắc phục thiệt hại nhưng bị hại, người nhận cầm cố tài sản không yêu cầu bồi thường. Đồng thời, xem xét bị cáo K có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ly hôn và đều có gia đình khác, bị cáo thiếu sự giáo dục của cha mẹ và có trình độ nhận thức thấp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H đều đã khai nhận hành vi của mình cùng nhau thực hiện việc cướp giật chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Diệp Tiểu T như nội dung bản Cáo trạng số 15/CT-VKSVN ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận khoảng hơn 21 giờ 30 phút ngày 13/01/2018, tại sân nhà chị Nguyễn Diệp Tiểu T ở tổ dân phố số 18 - thị trấn G - huyện V - tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Phúc K và Lê Bá H1 đã có hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có 02 sim điện thoại của chị Trần đang cầm trên tay, trị giá 3.099.000đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H cướp giật chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Diệp Tiểu T là đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H là nghiêm trọng; đã xâm hại quyền sở hữu về tài sản của chị Nguyễn Diệp Tiểu T; gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Bị cáo Nguyễn Phúc K tuy không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người khởi xướng ra việc cướp giật tài sản và rủ Lê Bá H đi cướp giật tài sản; là người trực tiếp chở H đi cướp giật và là người trực tiếp cầm cổ điện thoại lấy tiền cùng nhau tiêu xài. Vì vậy, nên mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như hiện nay bị cáo vẫn đang là người dưới 18 tuổi nhưng với hành vi, vai trò của bị cáo như trên thì cần thiết phải xử lý nghiêm minh, để cải tạo giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Bị cáo Lê Bá H tuy không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân thì năm 2016 cũng đã một lần bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa - tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 26/2016/HSST ngày 09/3/2016). Lẽ ra bị cáo phải lấy đây làm bài học để khắc phục, sửa chữa sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chăm lo làm ăn để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Nhưng ngược lại, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Khi nghe K rủ đi cướp giật tài sản thì hưởng ứng, đồng tình ngay và là người thực hành rất tích cực trong quá trình thực hiện tội phạm; là người trực tiếp

giật lấy tài sản của chị Trân và cùng nhau tiêu xài số tiền cầm cố điện thoại này. Chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tiếp thu cải tạo, không chịu làm ăn lương thiện, thích hưởng thụ bằng tài sản, công sức của người khác, coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa các hành vi tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản cướp giật đã được thu hồi trả lại cho bị hại; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng đối với Nguyễn Phúc K khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như hiện nay bị cáo vẫn đang là người dưới 18 tuổi nên nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội có mức độ, còn hạn chế. Vì vậy, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H; áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Phúc K, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc K, Tòa thấy: Tuy bị cáo K có hoàn cảnh khó khăn, thiếu sự chăm sóc, giáo dục trực tiếp của cha mẹ, nhưng gia đình bị cáo cũng đã nhiều lần khuyên can trong việc quan hệ bạn bè và không được làm những việc sai trái song bị cáo không nghe. Đồng thời, trong trường hợp này bị cáo không thuộc trường hợp có nguyện vọng được đền bù, khắc phục thiệt hại nhưng bị hại, người nhận thế chấp từ chối đền bù. Vì vậy, nên không thể đáp ứng yêu cầu của người bào chữa đề nghị.

[6] - Đối với anh Huỳnh Đức H1 tuy có cho Nguyễn Phúc K mượn xe mô tô biển số 79V1-370.02 để đi, sau đó K sử dụng xe này làm phương tiện cùng Lê Bá H đi cướp giật tài sản, anh H1 không biết việc trên nên không có cơ sở để xử lý.

- Chị Nguyễn Thị Sao M tuy có nhận cầm cố chiếc điện thoại di động do K và H cướp giật; anh Văn Thái D tuy có cùng với K và H đi cầm cố chiếc điện thoại do K và H cướp giật được, đồng thời cùng K và H sử dụng số tiền cầm cố điện thoại nói trên. Nhưng chị M, anh D không biết đó là tài sản do K và H cướp giật nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Diệp Tiểu T đã được nhận lại các tài sản bị cướp giật gồm chiếc điện thoại và mặt kính bị vỡ, riêng 02 sim điện thoại bị mất các bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, tuy chị T vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của chị T có tại hồ sơ vụ án thì chị T không yêu cầu bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

- Bà Nguyễn Thị Bích L1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 79V1-370.02, bà L1 cho anh Huỳnh Đức H1 mượn đi chơi, anh H1 cho Nguyễn Phúc K mượn chạy thử và K đã sử dụng xe này làm phương tiện cùng Lê Bá H cướp giật tài sản của người khác, hiện bà L1 đã được nhận lại xe này. Tại phiên tòa, tuy bà L1 và anh H1 vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của bà L1 và của anh H1 có tại hồ sơ vụ án thì bà L1 và anh H1 không yêu cầu bồi thường hoặc còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

- Chị Nguyễn Thị Sao M có nhận cầm cố chiếc điện thoại di động bị K và H cướp giật với số tiền 300.000đồng và thay mới mặt kính điện thoại này 600.000đồng. Điện thoại này đã được trả lại cho chị Nguyễn Diệp Tiểu T. Tại phiên tòa, tuy chị M vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của chị M có tại hồ sơ vụ án thì chị M không yêu cầu các bị cáo, chị Trần phải hoàn trả lại số tiền trên và không còn có khiếu nại gì khác, nên Tòa không xem xét.

[7] Về án phí : Bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm h - s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự ; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Phúc K.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm h - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Lê Bá H.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc K (tên gọi khác: Ch) và bị cáo Lê Bá H (tên gọi khác: I) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc K 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Lê Bá H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Phúc K và bị cáo Lê Bá H đối với chị Nguyễn Diệp Tiểu T; đối với bà Nguyễn Thị Bích L1 và anh Huỳnh Đức H1.

+ Không xét về việc bồi hoàn giữa bị cáo Nguyễn Phúc K, bị cáo Lê Bá H, anh Văn Thái D với chị Nguyễn Thị Sao M đối với số tiền cầm cố chiếc điện thoại di động.

+ Không xét về việc bồi hoàn giữa chị Nguyễn Diệp Tiểu T với chị Nguyễn Thị Sao M đối với số tiền chị M đã thay mặt kính chiếc điện thoại di động của chị Trần.

- Về án phí:

+ Bị cáo Nguyễn Phúc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

+ Bị cáo Lê Bá H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phúc K, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc K là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phúc K;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Công Đa